

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 20/6/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Linh**

Ông **Hà Ngọc Lĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Anh Tú** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị N (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 26/9/1964 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T1 và bà Nguyễn Thị T2 (đều đã chết); chồng: Hoàng Văn N (đã chết); con: Có 01 con sinh năm 1989; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Một). Bản án hình sự số 04/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị N 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Chấp hành án ngày 24/02/2023. Hiện chưa chấp hành xong bản án; Nhân thân: 02 (Hai). Bản án hình sự số 20/1994/HSST ngày 20/5/1994 của Tòa án nhân dân huyện Tiêu Sơn, tỉnh Hà Bắc xử phạt Nguyễn Thị N 06 tháng tù giam về tội “Mối giới mại dâm”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 24/3/1994, đã chấp hành xong hình phạt và án phí. Quyết định số: 2891/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Làm chủ lô, đề”, hình thức phạt tiền. Ngày 07/12/2022, Nguyễn Thị N đã chấp hành xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Thị H1 (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 25/7/1962 tại huyện

V1, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu V2, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị C2 (đều đã chết); chồng: Nguyễn Văn C3 - sinh năm 1962; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Một). Quyết định số 1130/QĐ-XPHC ngày 28/4/2023 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Làm chủ lô, đề”, hình thức phạt tiền. Ngày 08/5/2023 Nguyễn Thị H1 đã chấp hành xong.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Huy H2, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Khu V1, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn H3, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 23/01/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã tiến hành kiểm tra và phát hiện tại nhà ở của gia đình Nguyễn Thị N, N đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho Phạm Văn H3, sinh năm 1986, trú tại: Khu phố E, xã M, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ tang vật gồm:

Nguyễn Thị N tự nguyện giao nộp: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 700.000 đồng; 01 chiếc bút bi mực màu xanh, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”, đã qua sử dụng; 01 chiếc bút bi mực màu đen, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy hình chữ nhật, có kích thước (5,5 x 10,5)cm. Một mặt có ghi chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Số 00”; 01 mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm, nơi rộng nhất là 16 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Dây 00”; 01 mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm nơi rộng nhất là 17 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh “Lô 9730 điểm”; 01 tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Số 23”; 01 tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Dây 13”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số IMEI1: 353220821612188, số IMEI2: 353319901612181, gắn sim 1 số thuê bao: 0396295126, gắn sim 2 số thuê bao: 0988946431, tình trạng đã qua sử dụng; 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số IMEI1: 350013880366736, số IMEI2: 352270630366733, gắn sim số thuê bao 0325552599, mật khẩu mở khoá màn hình 1964, tình trạng đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã xác minh nhân thân, xác định Nguyễn Thị N đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, hiện chưa được xóa án tích vì vậy đã ra quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị N khai nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 22/01/2024, khi N đang đứng ở cổng nhà thì gặp Ngô Thị T3, sinh năm 1965 nhà ở khu P, xã M đi qua, cả hai đứng nói chuyện với nhau sau đó T3 nói với N khi bán hàng nếu có người mua số lô, số đề thì ghi lại rồi chuyển cho T3, do hám lợi nên N đồng ý. Về cách thức đánh bạc và tỉ lệ cá cược thắng thua được Nguyễn Thị N và T3 thống nhất hằng ngày, N sẽ bán số lô, số đề cho một số người dân xung quanh rồi tổng hợp thành bảng số lô, số đề. Sau khi tổng hợp xong thì đến trước 18 giờ 00 phút cùng ngày, Ngọc sẽ gọi điện thoại từ một trong hai số thuê bao 0396295126, 0988946431 đến số thuê bao 0335766547 của T3 (N lưu trong danh bạ tên “Hâm”) để đọc số lô, số đề chuyển bảng cho T3. Đối với số đề: T3 chiết khấu cho N 25% tổng tiền đề. Đối với số lô: T3 bán cho N với giá 22.000đ/01 điểm, N bán cho khách 22.500đ/01 điểm lô, N được hưởng lợi 500đ/01 điểm lô. Đối với chơi số lô xiên 2: Lấy kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ tính toán thắng thua. Những người tham gia đánh bạc được tùy ý mua của N hai số tự nhiên khác nhau có hai chữ số từ 00 đến 99. Nếu cả hai số đã mua trùng với hai số cuối của một hay nhiều giải thì thắng bạc (trúng lô). Tiền mua, bán số lô được tính giá là 10.000đ/1 điểm, tỷ lệ thắng là 01 điểm lô xiên 2 trúng được số tiền 100.000đ. Việc tính toán thắng thua và thanh toán tiền giữa N và T3 sẽ diễn ra vào sáng ngày hôm sau.

Ngày 23/01/2024, Nguyễn Thị N bắt đầu ghi số lô, số đề cho một số người chơi bạc, cụ thể:

Khoảng 16 giờ 07 phút ngày 23/01/2024, Nguyễn Thị H1 gọi điện thoại từ thuê bao số 0357659608 của Hưng đến thuê bao số 0988946431 của Nguyễn Thị N nói: “Ghi cho mấy số lô, đề”; Ngọc nói: “Chờ tí gọi lại”. Khoảng 05 phút sau, Ngọc gọi điện từ thuê bao số 0396295126 đến thuê bao số 0357659608 của H1 và nói: “Đọc đi”. Sau đó, H1 đọc cho N các số lô, số đề muốn mua với tổng tiền là 1.762.500đ. H1 chưa trả tiền cho N, N không chiết khấu cho H1 tiền mua số đề, chiếc điện thoại này sau khi biết N bị phát hiện hành vi ghi số lô, số đề Hưng đã vứt bỏ, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 23/01/2024, N đang ở nhà thì Nguyễn Huy H2, sinh năm 1971, trú tại khu V, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ một mình đến nhà N, gặp N ở bàn uống nước kê ở sân nhà và đưa cho N một tờ giấy trắng bị xé nham nhờ nói: “Ghi em mấy con này”. N hiểu H2 đưa cho N cấp đề và đặt vấn đề mua số lô, số đề của N. N nói: “Ừ” và chép lại các số lô, số đề này vào

một tờ giấy và giữ lại các số lô, đề của H2. Sau khi ghi xong, H2 nói: “Cháu nợ nhé”. N nói: “Mai tính thắng thua sau”. Sau đó, H2 đi về. Tổng tiền Nguyễn Huy H2 mua số lô, đề của Ngọc là: 350.000đ. H2 chưa trả tiền cho N, N không chiết khấu tiền mua số đề cho H2.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, Ngọc đang ở nhà của mình thì Phạm Văn H3, sinh năm 1986, trú tại P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ một mình đến nhà của N. N đi ra mở cổng cho H3 thì H3 nói với N: “Ghi cho cháu con lô”, nghe anh H3 nói vậy nên N biết H3 muốn mua các số lô của N. N vừa đi vào trong sân, vừa hỏi: “Con nào?”. H3 trả lời: “Chín bảy ba mươi điểm”. N hiểu anh H3 muốn mua số lô 97 = 30 điểm = 675.000 đồng. Hùng đưa cho Ngọc số tiền 700.000 đồng. N ghi số lô cho H3 thì bị Cơ quan Công an huyện Thanh Ba phát hiện. Tổng số tiền N bán số lô cho Phạm Văn H3 là 675.000đ.

Ngoài ra, tại Công an huyện Thanh Ba Nguyễn Thị N còn khai nhận bán số lô, số đề cho một số người tham gia đánh bạc khác như sau:

Khoảng gần 15 giờ 00 phút, ngày 23/01/2024, N đang ở nhà thì một nam thanh niên không biết tên, tuổi địa chỉ đến đặt vấn đề mua các số đề. N đồng ý và lấy ra một tờ giấy trắng ghi lại các số lô, số đề mà người này đọc. Tổng số tiền lô, đề người này mua của N là 5.280.000 đồng. Vì người này mua nhiều nên N chiết khấu 20% tiền đề (tính chẵn là 1.050.000 đồng), người này đã trả đủ cho N số tiền 4.230.000 đồng, số tiền trên N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết chưa thu hồi được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành rà soát, truy tìm tại xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ nhưng chưa phát hiện được người tham gia đánh bạc có đặc điểm như N trình bày.

Khoảng hơn 16 giờ 00 phút, ngày 23/01/2024, N nhận được tin nhắn từ Zalo tên “Hoàng Minh T4” đăng ký bởi số thuê bao 098145253 (danh bạ lưu dưới tên “T4”) đến Zalo của Ngọc tên “Nhím Thối” đăng ký bởi số thuê bao 0988946431 của N với nội dung: “Ghi cho con mấy con này”, đồng thời kèm theo các số lô, số đề: Lô 12, 36, 21, 01, 11, 10, 77, mỗi số 50 điểm, tổng là 350 điểm lô; lô xiên 2 (10, 21) = 50 điểm. Đề tổng kép (gồm các số 11, 66, 16, 61, 22, 77, 27, 72, 33, 88, 38, 83, 44, 99, 49, 94, 55, 00, 05, 50) = 100.000 đồng. Ngọc hiểu ý T4 là muốn mua các số lô, số đề trên nên nhắn tin lại là “Ừ”, tức là đồng ý bán cho T4 số lô, số đề này. Sau đó, N chép lại toàn bộ các số lô, đề T4 mua vào một tờ giấy. Khi chép xong, N xóa toàn bộ tin nhắn Zalo giữa N với T4 vì sợ bị phát hiện. Tổng tiền T4 mua lô, đề của Ngọc là 8.475.000đ. T4 chưa trả tiền cho N. N cũng không chiết khấu tiền mua số đề cho T4.

Quá trình Cơ quan Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ làm việc với Hoàng Minh T4, T4 khai nhận không mua các số lô, số đề của N vào ngày 23/01/2024, như N đã khai báo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Thị N với anh Hoàng Minh T4. Tuy nhiên, N và anh T4 vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung đã khai báo với Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị N khai nhận sau khi tổng hợp bảng số lô, số đề sẽ chuyển cho Ngô Thị T5, sinh năm 1965, trú tại khu P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên, khi bị Cơ quan Công an huyện Thanh Ba phát hiện vào ngày 23/01/2024, N chưa kịp chuyển bảng số lô, số đề cho T5. Đối với Ngô Thị T5, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ đã triệu tập để làm việc nhưng Ngô Thị T5 vắng mặt tại nơi cư trú nên chưa làm rõ được.

** Về vật chứng:*

+ 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật, có kích thước (5,5 x 10,5) cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Số 00”.

+ 01 (một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4cm, nơi rộng nhất là 16 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Dây 00”.

+ 01 (một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4cm, nơi rộng nhất là 17 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh “Lô 97 30 điểm”.

+ 01 (một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Số 23”.

+ 01 (một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Dây 13”.

Quá trình điều tra xác định đây là những mảnh giấy ghi các số lô, số đề của Nguyễn Thị N. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.050.000đ gồm: 700.000đ của Phạm Văn H3 (Trong đó có 675.000đ dùng để đánh bạc và 25.000đ không sử dụng vào hành vi đánh bạc); 350.000đ do Nguyễn Huy H2 tự nguyện giao nộp, là số tiền Nguyễn Huy H2 trả tiền mua số lô, số đề cho Nguyễn Thị N ngày 23/01/2024.

+ 01 chiếc bút bi mực màu xanh, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 01 chiếc bút bi mực màu đen, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”, đây là phương tiện Ngọc sử dụng để viết các số lô, số đề.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số IMEI1: 353220821612188, số IMEI2: 353319901612181, gắn sim 1 số thuê bao: 0396295126, gắn sim 2 số thuê bao: 0988946431, là chiếc điện thoại di động Nguyễn Thị Ngọc sử dụng để nhắn tin bán số lô, số đề

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số IMEI1: 350013880366736, số IMEI2: 352270630366733, gắn sim số thuê bao 0325552599, mật khẩu mở khoá màn hình 1964, là chiếc điện thoại di động Ngọc sử dụng để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Cơ quan điều tra đề nghị chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba chờ xử lý.

Đối với Nguyễn Thị H1, ngày 28/4/2023, Nguyễn Thị H1 đã bị Chủ tịch UBND huyện Thanh Ba xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm chủ lô, đề”, đã nộp tiền phạt ngày 08/5/2023, nhưng đến ngày 23/01/2024, Hưng lại có hành vi mua các số lô, số đề của Nguyễn Thị N với tổng số tiền là 1.762.500đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định số 26/QĐ-ĐCSHS ngày 24/02/2024 khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H1 về hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức mua số lô, số đề xảy ra vào ngày 23/01/2024 tại khu P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Đối với Hoàng Minh T4, quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, Hoàng Minh T4 không thừa nhận mua các số lô, số đề của Nguyễn Thị N vào ngày 23/01/2024. Ngoài lời khai của N ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh việc T4 mua các số lô, số đề của N. Do đó, không đủ căn cứ để chứng minh Hoàng Minh T4 có hành vi đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tách hồ sơ để tiến hành xác minh, khi nào đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Ngô Thị T5, hiện Ngô Thị T5 không có mặt tại nơi cư trú nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba chưa làm rõ được hành vi và vai trò của Ngô Thị T5. Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Thị N khai nhận thời điểm bị cơ quan Công an phát hiện chưa chuyển bằng số lô, số đề cho Ngô Thị T5 nên chưa đủ căn cứ để xử lý Tấn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tách hồ sơ trên, tiếp tục điều tra, xác minh khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Văn H3 và Nguyễn Huy H2. Tổng số tiền mua các số lô của Phạm Văn H3 là 675.000đ và tổng số tiền mua số lô, số đề của Nguyễn Huy H2 là 350.000đ. Nhân thân của Phạm Văn H3 và Nguyễn Huy H2 đều không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nên hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Phạm Văn H3 và Nguyễn Huy H2 vào ngày 23/01/2024, do chỉ là hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1, Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ chuyển phần tài liệu có liên quan đến Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 2 điều 56; điểm b khoản 1 điều 55, điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt Nguyễn Thị N từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành xong của Bản án số: 04/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị N 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành án từ ngày 24/02/2023, tính đến ngày xét xử (20/6/2024), bị cáo đã chấp hành được 15 (Mười lăm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 02 (Hai) tháng 04 (Bốn) ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ = 01 (Một) ngày tù = 21 (Hai mươi một) ngày tù. Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là từ 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù đến 09 (Chín) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H1 từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật, có kích thước (5,5 x 10,5) cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Số 00”; 01 (một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm, nơi rộng nhất là 16 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Dây 00”; 01 (một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm, nơi rộng nhất là 17 cm. Một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh “Lô 97 30 điểm”; 01 (một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Số 23”; 01 (một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Dây 13”.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 1.025.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) sử dụng đánh bạc; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số IMEI1: 353220821612188, số IMEI2: 353319901612181 của bị cáo Nguyễn Thị N.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) chiếc bút bi mực màu xanh, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 01 (Một) chiếc bút bi mực màu đen, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 02 sim số thuê bao 0396295126, 0988946431 của bị cáo Nguyễn Thị N.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.230.000đ (Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng; Nguyễn Thị H1 phải nộp số tiền là 1.762.500 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) sử dụng đánh bạc.

- Trả lại Nguyễn Thị N 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số IMEI1: 350013880366736, số IMEI2: 352270630366733, gắn sim số thuê bao 0325552599, mật khẩu mở khoá màn hình 1964; Trả lại cho Phạm Văn H3 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và theo giấy nộp tiền ngày 01/02/2024, ngày 24/4/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thanh Ba).

- Đối với số tiền 8.475.000đ mà Nguyễn Thị N khai là số tiền Hoàng Minh T4 đánh bạc với N, tuy nhiên, T4 nợ lại, mặt khác T4 không thừa nhận việc đánh bạc với Ngọc, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, giải quyết sau.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng vụ án, kết quả kiểm tra điện thoại và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 23/01/2024, Nguyễn Thị N là đối tượng đã có tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi bán số lô, số đề

cho Nguyễn Thị H1 với tổng số tiền là: 1.762.500 đồng; Nguyễn Huy H2 với tổng số tiền là: 350.000 đồng; Phạm Văn H3 với tổng số tiền là: 675.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Thị N còn bán số lô, số đề cho một nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 5.280.000 đồng; bán số lô, số đề cho Hoàng Minh T4, sinh năm 1983, trú tại khu P, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ với tổng số tiền là 8.475.000 đồng. T4 chưa trả tiền cho N, mặc dù không xác định được người thanh niên là ai và Hoàng Minh T4 không thừa nhận việc mua số lô, số đề của N, tuy nhiên căn cứ lời khai của Nguyễn Thị N các bảng lô, đề đã thu giữ khi lập biên bản vi phạm hành chính, kết quả giải trình bảng lô, đề của N, có đủ cơ sở xác định N đã có hành vi bán số lô, số đề với số tiền như đã nêu trên. Tổng số tiền Nguyễn Thị N đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 23/01/2024 được xác định là 16.542.500 đồng.

Đối với Nguyễn Thị H1 mặc dù số tiền đánh bạc với N dưới 05 triệu đồng nhưng H1 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm chủ lô, đề” ngày 28/4/2023. Ngày 08/5/2023, bị cáo H1 đã chấp hành xong, đến ngày 23/01/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện để thu lời bất chính. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc của các bị cáo là vi phạm pháp luật nên không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Đối với Phạm Văn H và Nguyễn Huy H2 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, tuy nhiên số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và cả hai không có tiền án, tiền sự, vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ không đề cập xử lý hình sự, chuyển hồ sơ đến Công an huyện Thanh Ba, ngày 24/4/2024 Trưởng Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn H3 và Nguyễn Huy H2 về hành vi “đánh bạc” là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Xét thấy tính chất vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật

tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy, đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vai trò đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không mang tính tổ chức, bị cáo N là người ghi số lô, số đề với số tiền đánh bạc lớn hơn nên có tính chất nguy hiểm của hành vi là cao hơn. Bị cáo H1 đánh bạc với hình thức mua số lô, đề của bị cáo N do đó tính chất nguy hiểm của hành vi là thấp hơn. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo N cần nghiêm khắc hơn bị cáo H1, tuy nhiên cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 do đã có 01 tiền án, bị xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ, chưa chấp hành xong nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đình T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng Ba. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Mối giới mại dâm”, đã chấp hành xong và bị xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) về hành vi “Làm chủ lô, đề”, đã chấp hành xong. Bị cáo là người khó cải tạo, không tôn trọng pháp luật, vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt đối với lần phạm tội lần này, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành xong của bản án số: 04/2023/HSST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba xử phạt Nguyễn Thị N 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này. Bị cáo chấp hành án bản án trên ngày 24/02/2023, tính đến ngày xét xử (20/6/2024), bị cáo đã chấp hành được 15 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 02 tháng 04 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 ngày cải tạo không giam giữ = 01 ngày tù = 21 ngày tù, buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 07 tháng 21 ngày tù đến 09 tháng 21 ngày tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 của Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) về hành vi “Làm chủ lô, đề”, đã chấp hành xong. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H1 từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS ; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 01 (Một) mảnh giấy hình chữ nhật, có kích thước (5,5 x 10,5) cm, một mặt có ghi chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Số 00”; 01 (Một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm, nơi rộng nhất là 16 cm, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu đen, bắt đầu bằng “Dây 00”; 01 (Một) mảnh giấy không rõ hình, có kích thước khoảng dài nhất là 20,4 cm nơi rộng nhất là 17 cm, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh “Lô 9730 điểm”; 01 (Một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Số 23”; 01 (Một) tờ giấy khổ A4, một mặt có ghi các chữ số kí hiệu bằng mực màu xanh, bắt đầu bằng “Dây 13”. Đây là các nguồn chứng cứ quan trọng cần bảo lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam gồm: 700.000 đồng do bị cáo N giao nộp (Trong đó có 675.000đ là số tiền Phạm Văn H3 trả tiền mua số lô, số đề cho N dùng để đánh bạc và 25.000đ không sử dụng vào hành vi đánh bạc) và số tiền 350.000 đồng do Nguyễn Huy H2 giao nộp tương ứng với số tiền H2 trả tiền mua số lô, đề của bị cáo Ngọc, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1.025.000 đồng;

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số IMEI1: 353220821612188, số IMEI2: 353319901612181 của bị cáo N, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (Một) chiếc bút bi mực màu xanh, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 01 (Một) chiếc bút bi mực màu đen, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs” và 02 sim số thuê bao 0396295126 và 0988946431 của bị cáo N. Đây là các công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.230.000đ (Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng; Nguyễn Thị H1 phải nộp số tiền là 1.762.500 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) sử dụng đánh bạc.

- Trả lại Nguyễn Thị N 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số IMEI1: 350013880366736, số IMEI2: 352270630366733, gắn sim số thuê bao 0325552599, mặt khóa mở khóa màn hình 1964; Trả lại cho Phạm Văn H3 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và theo giấy nộp tiền ngày 01/02/2024, ngày 24/4/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thanh Ba).

- Đối với số tiền 8.475.000 đồng mà Nguyễn Thị N khai là số tiền Hoàng Minh T4 đánh bạc với N, tuy nhiên, T4 nợ lại, mặt khác T4 không thừa nhận việc đánh bạc với N, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, giải quyết sau là phù hợp.

[9] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H1.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành xong của Bản án số: 04/2023/HS-ST ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Thị N 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành án từ ngày 24/02/2023, tính đến ngày xét xử (20/6/2024), bị cáo đã chấp hành được 15 (Mười lăm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 02 (Hai) tháng 04 (Bốn) ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ = 01 (Một) ngày tù = 21 (Hai mươi một) ngày tù. Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H1 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H1 cho UBND xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H1 có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 1.025.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng) sử dụng đánh bạc; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A23, màu xanh, số IMEI1: 353220821612188, số IMEI2: 353319901612181 của bị cáo Nguyễn Thị N.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) chiếc bút bi mực màu xanh, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 01 (Một) chiếc bút bi mực màu đen, trên thân vỏ có ghi chữ “Matixs”; 02 sim số thuê bao 0396295126, 0988946431 của bị cáo Nguyễn Thị N.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 4.230.000đ (Bốn triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng; Nguyễn Thị H1 phải nộp số tiền là 1.762.500 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) sử dụng đánh bạc.

- Trả lại Nguyễn Thị N 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số IMEI1: 350013880366736, số IMEI2: 352270630366733, gắn sim số thuê bao 0325552599, mật khẩu mở khoá màn hình 1964; Trả lại cho Phạm Văn H3 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ và theo giấy nộp tiền ngày 01/02/2024, ngày 24/4/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thanh Ba).

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị N và Nguyễn Thị H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ban niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- Chi cục THADS huyện Thanh Ba;
- Công an huyện Thanh Ba;
- Cơ quan THAHS huyện Thanh Ba;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Lan Anh